**TRƯỜNG CAO ĐẲNG FPT POLYTECHNIC**

**-----🙞🙜🕮🙞🙜-----**

**A logo of a company

Description automatically generated**

**BÁO CÁO MÔN C#5**

**ĐỀ TÀI: PHẦN MỀM QUẢN LÝ SHOP BALO BROWN**

|  |  |
| --- | --- |
| **Giảng viên hướng dẫn:** | Nguyễn Ngọc Thạch |
| **Người thực hiện:** | Trần Anh Thiện – PK02812 |

**LỜI CẢM ƠN**

Trước hết, em xin gửi lời cảm ơn chân thành đến thầy Nguyễn Ngọc Thạch đã tận tình hướng dẫn, giúp đỡ em trong suốt quá trình thực hiện dự án. Sự nhiệt tình và tâm huyết của thầy đã giúp em hoàn thành dự án một cách tốt đẹp.

Cuối cùng, em xin gửi lời cảm ơn đến tất cả các bạn bè, người thân đã giúp đỡ nhóm trong suốt quá trình thực hiện và hoàn thành dự án.

Mặc dù đã cố hoàn thành dự án tốt nhất với khả năng của mình, song dự án khó có thể tránh khỏi những thiếu sót. Kính mong nhận được những ý kiến đóng góp của quý Thầy Cô và các bạn.

Kính chúc thầy cô sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Trân trọng,

Trần Anh Thiện

# **PHẦN 1: GIỚI THIỆU DỰ ÁN**

## **1.1 Lý do thực hiện dự án**

Hiện nay, với sự bùng nổ của ngành công nghệ thông tin đã giúp cuộc sống chúng ta ngày càng được tiến bộ và thuận tiện hơn. Do đó, việc xây dựng các ứng dụng và phần mềm để phục vụ trong mọi lĩnh vực trở nên phổ biến rộng rãi hơn với mọi người.

     Dự án web bán balo được thực hiện với mục tiêu mang đến cho khách hàng một trải nghiệm mua sắm trực tuyến tiện lợi và đáng tin cậy. Hiểu rằng balo không chỉ là một vật dụng cá nhân để chứa đồ mà còn là một phần của phong cách và cá tính của mỗi người. Với sự đa dạng về mẫu mã, chất lượng cao và dịch vụ khách hàng chu đáo, chúng tôi tự tin sẽ đáp ứng mọi nhu cầu và sở thích của từng người.

## **1.2 Yêu cầu của dự án**

**1.2.1 Yêu cầu chức năng**

Hệ thống phần mềm quản lý shop balo sẽ bao gồm các chức năng chính sau:

* + Quản lý balo: Thêm, cập nhật, xóa balo, quản lý số lượng, giá cả, hình ảnh, thông tin chi tiết của balo.
  + Quản lý đặt hàng: Xử lý yêu cầu đặt hàng, thanh toán, xác nhận đặt hàng.
  + Quản lý người dùng: Lưu trữ thông tin người dùng, lịch sử mua hàng, thanh toán, phản hồi.
  + Báo cáo thống kê: Cung cấp báo cáo về tình hình hoạt động kinh doanh, hiệu quả của các sản phẩm đã bán

**1.4.2 Đối tượng sử dụng**

Hệ thống phần mềm quản lý shop balo sẽ được sử dụng bởi các đối tượng sau:

* + Admin: Admin sẽ sử dụng hệ thống để thực hiện các công việc quản lý chung của shop, bao gồm: quản lý thông tin balo, quản lý người dùng, xử lý yêu cầu đặt hàng, theo dõi tình trạng đơn hàng và báo cáo thống kê.
  + Khách hàng: Khách hàng sử dụng hệ thống để xem thông tin balo, tìm kiếm balo, so sánh giá cả để lựa chọn sản phẩm phù hợp. Đặt hàng, thanh toán và đánh giá chất lượng.

**1.4.3 Yêu cầu hệ thống**

Hệ thống phần mềm quản lý tour du lịch:

* + Phần mềm được phát triển trên nền web, có thể truy cập từ mọi thiết bị có kết nối internet.
  + Hệ thống phải có giao diện thân thiện với người dùng: Giao diện của hệ thống phải được thiết kế đơn giản, dễ sử dụng, phù hợp với người dùng Việt Nam.
  + Hệ thống phải đáp ứng được các yêu cầu về bảo mật: Hệ thống sẽ được trang bị các tính năng bảo mật như: xác thực người dùng, mã hóa dữ liệu,... nhằm bảo vệ dữ liệu của khách.

# **PHẦN 2: PHẦN MỀM - CÔNG NGHỆ SỬ DỤNG CHO DỰ ÁN.**

## **2.1 Ngôn ngữ lập trình C#**

C# là một ngôn ngữ lập trình hướng đối tượng đa năng, mạnh mẽ được phát triển bởi Microsoft. Nó được phát hành lần đầu tiên vào năm 2000 và đã trở thành một trong những ngôn ngữ lập trình phổ biến nhất trên thế giới.



C# được thiết kế để dễ học và sử dụng, nhưng vẫn cung cấp sức mạnh và hiệu suất của các ngôn ngữ lập trình hướng đối tượng khác như C++ và Java. Nó là một ngôn ngữ hoàn hảo cho các nhà phát triển phần mềm mới bắt đầu và các chuyên gia.

C# được sử dụng để phát triển nhiều loại ứng dụng khác nhau, bao gồm:

* Ứng dụng Web
* Ứng dụng di động
* Game
* …

Dưới đây là một số điểm nổi bật của ngôn ngữ lập trình C#:

* Hướng đối tượng: C# là một ngôn ngữ lập trình hướng đối tượng hoàn toàn. Điều này có nghĩa là mọi thứ trong C# đều được tổ chức thành các đối tượng.
* An toàn kiểu: C# là một ngôn ngữ có kiểm tra kiểu mạnh. Điều này có nghĩa là máy tính sẽ kiểm tra các kiểu dữ liệu của các biến và biểu thức để đảm bảo rằng chúng tương thích.
* Tính đa hình: C# hỗ trợ tính đa hình, có nghĩa là một biến có thể trỏ đến một đối tượng thuộc một lớp cụ thể hoặc lớp con của nó.
* Tính trừu tượng: C# hỗ trợ tính trừu tượng, có nghĩa là các lớp có thể cung cấp các giao diện mà các lớp khác có thể triển khai.
* Tính đóng gói: C# hỗ trợ tính đóng gói, có nghĩa là các dữ liệu và mã có thể được nhóm lại thành các đơn vị nhỏ, dễ quản lý hơn.

## **2.2 Phần mềm Visual Studio**



Visual Studio cung cấp một loạt các tính năng và công cụ để giúp các nhà phát triển viết mã nhanh hơn, hiệu quả hơn và chính xác hơn. Một số tính năng chính của Visual Studio bao gồm:

* Trình soạn thảo mã tích hợp với hỗ trợ syntax highlighting, code completion, và refactoring tools.
* Trình gỡ lỗi cho phép các nhà phát triển bước qua mã, đặt breakpoints, và kiểm tra biến.
* Các công cụ thiết kế cho phép các nhà phát triển tạo giao diện người dùng, forms, và các loại yếu tố trực quan khác.
* Tích hợp với các hệ thống kiểm soát phiên bản phổ biến như Git và Mercurial.
* Khả năng mở rộng với các plugin và extension để thêm các tính năng và chức năng mới.

Visual Studio có hai phiên bản chính: Community và Professional. Phiên bản Community miễn phí cho cá nhân và doanh nghiệp nhỏ, trong khi phiên bản Professional là một đăng ký trả phí bao gồm các tính năng và công cụ bổ sung.

## **2.3 SQL Server**



SQL Server là một hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu quan hệ (RDBMS) được phát triển bởi Microsoft. Nó là một phần mềm máy chủ lưu trữ dữ liệu và cung cấp cho các ứng dụng phần mềm khác khả năng truy cập và xử lý dữ liệu đó.

SQL Server sử dụng ngôn ngữ truy vấn có cấu trúc (SQL) để truy vấn và thao tác dữ liệu. SQL là một ngôn ngữ lập trình cấp cao được thiết kế để làm việc với các cơ sở dữ liệu quan hệ.

SQL Server có thể được sử dụng để lưu trữ và truy cập nhiều loại dữ liệu, bao gồm:

* Dữ liệu văn bản
* Dữ liệu số
* Dữ liệu ngày và giờ
* Dữ liệu hình ảnh và âm thanh

SQL Server được sử dụng trong một loạt các ứng dụng, bao gồm:

* Ứng dụng web
* Ứng dụng doanh nghiệp
* Ứng dụng di động
* Game

SQL Server là một hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu quan trọng được sử dụng trong nhiều ứng dụng kinh doanh và thương mại. Nó cung cấp một cách hiệu quả để lưu trữ và truy cập dữ liệu, giúp các tổ chức cải thiện hiệu quả và năng suất của mình.

## **2.5 ASP.NET core MVC**



[ASP.NET Core MVC là một phần của ASP.NET Core, một framework mã nguồn mở được tối ưu hóa cho việc phát triển các ứng dụng web chạy trên nhiều nền tảng như Windows, Linux, và Mac](https://netcore.vn/bai-viet/aspnet-core/tong-quan-ve-aspnet-core). Hãy cùng tìm hiểu chi tiết về nó:

Mô hình MVC (Model-View-Controller):

MVC là một kiến trúc thiết kế của phần mềm, trong đó có cả ASP.NET Core MVC. Nó tách ứng dụng thành ba phần chính riêng biệt:

* Model: Đại diện cho dữ liệu và logic để thực thi nghiệp vụ của dữ liệu. Chẳng hạn, các class, hàm xử lý, và truy xuất database.
* View: Đảm nhận việc hiển thị thông tin và tương tác với người dùng. Nó là phần giao diện của ứng dụng.
* [Controller: Xử lý và điều hướng các hành động của client, kết nối giữa View và Model](https://tuhocict.com/mau-kien-truc-mvc-model-view-controller-trong-asp-net-core/).

MVC giúp xây dựng ứng dụng dễ dàng bảo trì và cập nhật hơn so với các ứng dụng truyền thống.

# **PHẦN 3: KHẢO SÁT, PHÂN TÍCH THIẾT KẾ HỆ THỐNG**

## **3.1 Sơ đồ hệ thống**

**3.1.1 Use case: Admin**

**A diagram of a person with green circles

Description automatically generated**

**3.1.2 Use case:Khách hàng**

**A diagram of a diagram

Description automatically generated**

**3.1.3 Mô tả Actor**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên Actor** | **Mô tả Actor** |
| 1 | Admin | Toàn quyền sử dụng hệ thống |
| 2 | Khách hàng | Khách hàng sử dụng hệ thống để xem thông tin balo, tìm kiếm balo, so sánh giá cả để lựa chọn sản phẩm phù hợp. Đặt hàng, thanh toán và đánh giá chất lượng. |

**3.1.4 Mô tả các Use case**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Mã Use Case** | **Tên Use Case** | **Mô tả ngắn gọn** |
| 1 | UC01 | Đăng nhập | Cho phép actor đăng nhập vào hệ thống |
| 2 | UC02 | Đăng xuất | Cho phép actor đăng xuất khỏi hệ thống |
| 3 | UC03 | Đăng ký | Cho phép actor đăng ký tài khoản mới |
| 4 | UC04 | Danh sách balo | Cho phép actor xem thông tin danh sách các balo |
| 5 | UC05 | Thêm thông tin balo | Cho phép actor thêm mới thông tin balo |
| 6 | UC06 | Chỉnh sửa thông tin balo | Cho phép actor chỉnh sửa thông tin balo |
| 7 | UC07 | Xóa thông tin balo | Cho phép actor xóa thông tin balo không bán |
| 8 | UC08 | Tìm kiếm balo | Cho phép actor tìm kiếm thông tin balo |
| 9 | UC09 | Đặt hàng | Cho phép actor nhập thông tin để đặt hàng |
| 10 | UC10 | Xác nhận đặt hàng | Cho phép actor xác nhận đặt hàng của khách hàng |
| 11 | UC11 | Thanh toán | Cho phép actor thanh toán hóa đơn |
| 12 | UC12 | Xem báo cáo doanh thu | Cho phép actor xem báo cáo doanh thu |
| 13 | UC13 | Nhận xét | Cho phép actor nhận xét sản phẩm |

## **3.2 Sơ đồ hệ thống**

**3.2.1 Sơ đồ thực thể (ERD)**

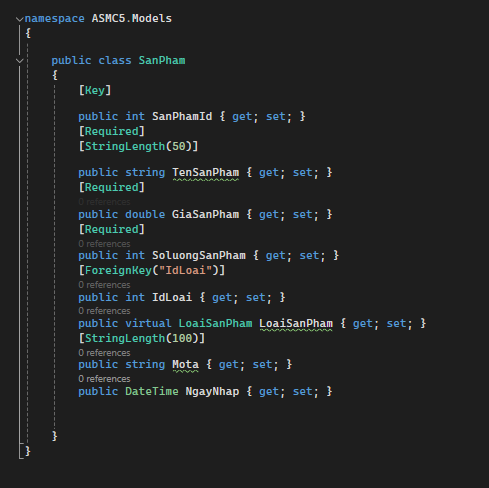
A screenshot of a computer

Description automatically generated

**3.3 Tạo DataBase bằng code-first**

**3.3.1 Bảng SAN\_PHAM**

* Tạo bảng bằng class

****

* Bảng trong cơ sở dữ liệu

**A screenshot of a computer

Description automatically generated**

**3.3.2 Bảng LOAI\_SAN\_PHAM**

* Tạo bảng bằng class

A screen shot of a computer program

Description automatically generated

* Bảng trong cơ sở dữ liệu

A screenshot of a computer

Description automatically generated

**3.3.3 Bảng DON\_HANG**

* Tạo bảng bằng class

**A screen shot of a computer program

Description automatically generated**

* Bảng trong cơ sở dữ liệu

A screenshot of a computer

Description automatically generated

**3.3.4 Bảng CHI\_TIET\_DON\_HANG**

* Tạo bảng bằng class

**A computer screen shot of a program

Description automatically generated**

* Bảng trong cơ sở dữ liệu

A screenshot of a computer

Description automatically generated

**3.3.5 Bảng NGUOI\_DUNG**

* Tạo bảng bằng class

**A screen shot of a computer program

Description automatically generated**

* Bảng trong cơ sở dữ liệu

A screenshot of a computer

Description automatically generated

**3.3.3 Bảng ANH\_SAN\_PHAM**

* Tạo bảng bằng class

**A screen shot of a computer program

Description automatically generated**

* Bảng trong cơ sở dữ liệu

A screenshot of a computer

Description automatically generated

**3.3.3 Bảng ANH\_LOAI\_BALO**

* Tạo bảng bằng class

**A screen shot of a computer program

Description automatically generated**

* Bảng trong cơ sở dữ liệu

A screenshot of a computer

Description automatically generated

**PHẦN 4: THIẾT KẾ GIAO DIỆN**

**4.1. Sơ đồ tổ chức giao diện**

**A diagram of a company

Description automatically generated**

**4.2 Giao diện theo chủ đề đã chọn**

**4.2.1 Giao diện trang chủ**

**A person with a backpack

Description automatically generated**

**A group of backpacks on a white background

Description automatically generated**

**A group of black backpacks

Description automatically generated**

**A collage of two people with a backpack

Description automatically generated**

**A screenshot of a website

Description automatically generated**

**4.2.2 Giao diện admin**

**A screenshot of a computer

Description automatically generated**